

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Giới thiệu chung về dự án

- Tên Dự án: Hệ thống nghiên và sàng supe lân tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành

- Tên gói thầu: Phần xây dựng Hệ thống nghiên và sàng supe lân.

- Địa điểm xây dựng: Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành, Khu Công nghiệp Gò Dầu, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai.

- Cấp công trình: công trình cấp III.

- Loại công trình: Công nghiệp.

- Mục tiêu: Đầu tư Phần xây dựng Hệ thống nghiên và sàng supe lân để sửa chữa thay thế các kết cấu hiện hữu bao gồm: các vị trí xà gồ, tole thép hệ thống sàn đỡ, hệ thống điện, tủ điện, cáp điện,... đã xuống cấp hư hỏng.

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.

- Nguồn vốn đầu tư: tự bổ sung.

- Thời gian thực hiện: 10/2025 - 2/2026.

2. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Gói thầu Phần xây dựng Hệ thống nghiên và sàng supe lân.

+ Cung cấp là lắp đặt tủ điện, cáp điện...

+ Sửa chữa móng, đà giằng, vách bê tông cốt thép;

+ Tháo dỡ và sửa chữa các vị trí xà gồ, tole thép hiện hữu đã hư hỏng khu vực lắp đặt thiết bị nghiên và sàng.

- Thời hạn hoàn thành.

+ Tổng thời gian hoàn thành công trình không vượt quá 100 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

- Tổng tiến độ thi công công trình không vượt quá 100 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Giải pháp, biện pháp kỹ thuật thực hiện gói thầu do nhà thầu lập phải cụ thể,

chi tiết, bao gồm các nội dung chính sau:

a) Biện pháp tổ chức, quy trình triển khai thi gói thầu từ khi ký hợp đồng cho đến khi bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng;

b) Quy trình thi công và nghiệm thu, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho các công tác chính của gói thầu;

c) Biện pháp tổ chức quản lý hiện trường trong quá trình triển khai thi công đảm bảo đầy đủ các nội dung về chất lượng, tiến độ, an toàn vệ sinh môi trường;

d) Quy trình quản lý tiến độ chất lượng thi công (vật tư, máy móc thiết bị, nhân sự, an toàn lao động...) trong điều kiện mưa bão (nếu có);

2. Tiến độ thi công

- Nhà thầu được đề xuất kế hoạch chi tiết các công tác thi công theo hồ sơ mời thầu (bao gồm thời gian chế tạo gia công tại xưởng, thời gian lắp đặt tại công trình) tùy thuộc vào năng lực của nhà thầu nhưng phải đảm bảo tiến độ chung của gói thầu tối đa 100 ngày.

3. Cách thức quản lý dự án

Nhà thầu lập phải cụ thể, chi tiết, bao gồm các nội dung chính sau:

a) Sơ đồ và thuyết minh tổ chức bộ máy công trường.

b) Quy trình thi công và nghiệm thu, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho các công tác chính của gói thầu

c) Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường: Nhà thầu phải lập và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường bao gồm môi trường không khí, môi trường nước, chất thải rắn, tiếng ồn và yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; Biện pháp bảo vệ môi trường phải phù hợp với đề xuất về kỹ thuật, phù hợp các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành. Nhà thầu phải bồi thường thiệt hại do vi phạm về bảo vệ môi trường do mình gây ra.

d) Bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy: Nhà thầu tự lập phương án và tổ chức thi công phải đảm bảo phòng chống cháy nổ, an ninh cho công trường theo quy định của nhà nước, mọi sự cố xảy ra nhà thầu phải chịu trách nhiệm. Trường hợp có sự cố nhà thầu phải báo cáo kịp thời và phối hợp với các cơ quan chức năng, chủ đầu tư để xác định nguyên nhân và khắc phục hậu quả, các chi phí phát sinh do việc xảy ra do nhà thầu chịu trách nhiệm. Nhà thầu cam kết tuân thủ các điều kiện phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công.

e) Bảo đảm an toàn lao động: Trong quá trình thi công nhà thầu có trách nhiệm bảo đảm an toàn cho công trình, người lao động, thiết bị, phương tiện thi công làm việc trên công trường; phải bố trí người có đủ năng lực theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn thi công, tạm dừng hoặc dừng thi

công khi phát hiện có sự cố gây mất an toàn, vi phạm an toàn. Nhà thầu phải đề xuất và thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy móc thiết bị, tài sản, công trình đang thi công, công trình ngầm và các công trình liên kề; máy, thiết bị, vật tư phục vụ thi công có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định về an toàn trước khi sử dụng. Biện pháp an toàn phải cụ thể, chi tiết và phù hợp với đề xuất về kỹ thuật, giải pháp kỹ thuật. Công tác an toàn lao động tuân theo các quy định chung hiện hành và phù hợp với thực tế công trình xây dựng. Nhà thầu phải tuân thủ và thực hiện những quy định về an toàn lao động trong xây dựng theo TCVN 5308-1991 “Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng”. Trong quá trình thi công nhà thầu phải mua bảo hiểm cho công nhân làm việc tại công trường.

4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành công trình do mình cung cấp.
- Nội dung bảo hành gồm thời gian khắc phục, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu gây ra.
- Thời gian bảo hành công trình, thiết bị công trình tối thiểu là 12 tháng tính từ thời điểm được Chủ đầu tư nghiệm thu.

5. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó.

- Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu. Không vi phạm các trường hợp như sau:
 - Không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.
 - Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
	KẾT CẤU XÂY DỰNG		
1	2025-PBMN.04-4KC-01-01	MẶT BẰNG NỀN HIỆN TRẠNG, CẢI TẠO - MỞ RỘNG	10-6-2025
2	2025-PBMN.04-4KC-01-02	MẶT BẰNG SÀN CAO ĐỘ +3.400 HIỆN TRẠNG, CẢI TẠO - MỞ RỘNG	10-6-2025
3	2025-PBMN.04-4KC-01-03	MẶT BẰNG SÀN CAO ĐỘ +7.400 HIỆN TRẠNG, CẢI TẠO - MỞ RỘNG	10-6-2025
4	2025-PBMN.04-4KC-01-04	MẶT BẰNG TƯỜNG CHẮN VÀ CHI TIẾT	10-6-2025
5	2025-PBMN.04-4KC-01-05	MẶT BẰNG MÓNG SÀN THAO TÁC	10-6-2025
6	2025-PBMN.04-4KC-01-06	CHI TIẾT MÓNG M1, M2	10-6-2025
7	2025-PBMN.04-4KC-01-07	BẢNG THỐNG KÊ THÉP TƯỜNG CHẮN MÓNG M1, M2	10-6-2025
8	2025-PBMN.04-4KC-01-08	MẶT BẰNG DẦM SÀN CAO ĐỘ +3.400 VÀ +7.400 CẢI TẠO-MỞ RỘNG	10-6-2025
9	2025-PBMN.04-4KC-01-09	CHI TIẾT LIÊN KẾT	10-6-2025
10	2025-PBMN.04-4KC-01-10	CHI TIẾT LIÊN KẾT (TIẾP THEO)	10-6-2025
11	2025-PBMN.04-4KC-01-11	BẢNG THỐNG KÊ KẾT CẤU THÉP	10-6-2025
12	2025-PBMN.04-4KC-01-12	BẢNG THỐNG KÊ KẾT CẤU THÉP (TIẾP THEO)	10-6-2025
13	2025-PBMN.04-4KC-01-13	MẶT ĐỨNG TRỤC C, D; MẶT	10-6-2025

		ĐÚNG TRỤC 2a, 3a, 3b, 4a	
14	2025-PBMN.04-4KC-01-14	MẶT ĐÚNG VÁCH T2, T4, T6, T7, T8 VÀ CHI TIẾT	10-6-2025
	ĐIỆN ĐỘNG LỰC		
15	2025-PBMN.04-4NL-01-01	SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ CẤP ĐIỆN	10-6-2025
16	2025-PBMN.04-4NL-01-02	SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ CẤP ĐIỆN-KÝ HIỆU	10-6-2025
17	2025-PBMN.04-4NL-01-03	MẶT BẰNG ĐIỆN ĐỘNG LỰC CỐT +0,00m	10-6-2025
18	2025-PBMN.04-4NL-01-04	MẶT BẰNG ĐIỆN ĐỘNG LỰC CỐT +3,40m	10-6-2025
19	2025-PBMN.04-4NL-01-05	BẢNG KHỐI LƯỢNG	10-6-2025